

Lời giới thiệu

Lời tâm tình
Hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa (Gal. 3, 20)

Các bạn Huynh Trưởng thân mến.

Đã từ lâu, các Cha Tuyên úy và Huynh Trưởng muốn có một cuốn cẩm nang về Đời sống thiêng liêng cho người Huynh

trưởng, để giúp họ sống trưởng thành đức tin và quân bình trong công ăn việc làm và phục vụ Phong trào.

Chính vì thế, tập sách nhỏ: Linh đạo cho người Huynh Trưởng ra đời. Một phần trích trong Tông Huấn Loan Báo Tin Mừng của Đức Thánh Cha Phaolô VI, trong Giáo lý của Hội Thánh Công giáo, nhất là trong cuốn Sư phạm và Linh đạo Giáo lý viên của Giáo phận Sài Gòn.

Với một ước mong nhỏ bé, là giúp các HT sống đạo thâm tín hơn, nhất là biết thánh hóa công việc tông đồ của mình và luôn ý thức Chúa sống trong tôi và đồng hành với tôi (cf.Gal.3,20)

Mong được sự góp ý của Quý Cha, Trợ úy, Trợ tá và các Huynh Trưởng để tập sách Linh đạo này được phong phú và đầy hiệu quả hơn.

Thân mến chào các bạn Huynh Trưởng trong Chúa Giêsu Thánh Thể.

Lm Joseph Nguyễn v Thành

Viết xong nhân ngày Đại hội cấp Lãnh đạo Joshuê tháng 7/2007

LINH ĐẠO NGƯỜI HUYNH TRƯỞNG THIỆU NHI THÁNH THỂ

Anh em hãy nên hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện (Mt. 5,48)

1. Linh đạo là gì?

Là con đường thiêng liêng, con đường nên thánh của một hội dòng, một tu đoàn, một đoàn thể hay một cá nhân đã được đặt ra, và sống dưới sự soi sáng, hướng dẫn của Chúa Thánh Thần.

Linh đạo giúp mỗi người hoàn thiện hóa cuộc sống trần thế, không phải chỉ là chu toàn lề luật, nhưng còn là áp dụng những phương pháp siêu nhiên giúp mỗi người sống đạo đức hơn để đạt tới sự hoàn thiện.

Thật vậy, ơn gọi nên thánh là ơn gọi chung của mỗi Kitô hữu. Mọi người đều được mời gọi nên thánh, nhưng mỗi người có thể nên thánh theo cách thức riêng của mình tùy theo hoàn cảnh và bậc sống. Thí dụ: Một Linh mục coi xứ, một tu sĩ chiêm niệm hay hoạt động, một giáo dân giữa môi trường họ đang sống, mỗi người đều có phương thế giúp ta sống đạo đức và thánh thiện hơn.

Trong Giáo hội, ta thấy có linh đạo khác nhau: như một dòng tu hay một hiệp hội tông đồ, nghĩa là bất cứ một tổ chức tôn giáo nào đều có những đường lối đặc biệt để giúp nhau nên hoàn thiện hơn (như thánh Têrêsa, Phanxicô assisi, Gioan Boscô). Trong những nẻo đường nên thánh ấy, có nẻo đường nên thánh của người Huynh trưởng Thiệu Nhi Thánh Thể (HT/TNTT). Dù Huynh Trưởng hiến thân cả đời cho việc huấn luyện dạy dỗ các em, hay chỉ phục vụ một thời gian, thì việc phục vụ phải là con đường nên thánh của họ. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã xác quyết: Nhà truyền giáo đích thực chính là một vị thánh.

2. Linh đạo của người Huynh trưởng là gì?

Tôn chỉ và mục đích của phong trào TNTT là: Sống Lời Chúa và kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể bằng: Cầu nguyện, Rước lễ, Hy sinh và Làm việc tông đồ, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, cách riêng làm tông đồ cho giới trẻ giới trẻ phải làm tông đồ trước tiên và trực tiếp cho giới trẻ. Yêu mến và tôn kính Đức Maria. Tôn kính các thánh Tử đạo Việt nam. Yêu mến và vâng phục vị đại diện Chúa Kitô và thăng tiến con người. Bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa dân tộc Việt nam. (NQ.5).

Người HT khi Đào luyện thanh thiếu niên trở thành những con người kiện toàn và những Kitô hữu hoàn hảo (NQ. 2). thì người HT không thể đi ngoài con đường mà Giáo Hội qua các thế kỷ, từ thời các Tông đồ đến thời các Giáo Phụ và cho đến ngày nay là thực hành Lời Chúa:

Anh em hãy nên hoàn thiện như Cha trên trời là Đấng hoàn thiện (Mt. 5,48). Đó cũng là mục đích của đời sống Kitô hữu nói chung và người HT nói riêng.

Con đường nên thánh của người HT/TNTT cũng không đi ngoài con đường chung cho mọi Kitô hữu là sống niềm Tin, Cậy, Mến, cầu nguyện và thực thi các nhân đức của Tin Mừng, nhưng theo sứ mạng Phục vụ của mình, người HT/ TNTT phải sống linh đạo ở một trình độ đặc biệt, nghĩa là luôn biết phục vụ giới trẻ được trao phó vì danh Chúa trong tình yêu thương thật sự.

Vậy ta có thể nói rằng linh đạo người Huynh trưởng hệ tại việc sống những đòi hỏi của Tin Mừng là:

- Yêu mến Thiên Chúa hết lòng (Lc 10,27)
- Vâng Lời người đại diện Thiên Chúa (Lc 10,16)
- Mỗi ngày nên tốt hơn (1 Thes 4,3)
- Làm tông đồ để mọi người nhất là các em thiếu nhi biết Chúa và được cứu độ (Tm 2,4).

Nói tóm lại, linh đạo người Huynh trưởng là sống hoàn hảo tương quan mật thiết với Thiên Chúa bằng việc yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể, gắn bó với Giáo hội và thăng tiến đời sống của các em được trao phó trong Phong trào

Ở đây chúng ta chỉ nhấn mạnh một số điểm đặc biệt cần thiết cho người Huynh trưởng ngày nay, một thời đại với những biến

đổi không ngừng trong đời sống đức tin và trong đời sống của người trẻ.

CHƯƠNG I: YÊU MẾN CHÚA KITÔ

Trong kinh Lạy Cha, chúng ta tuyên xưng Chúa là Cha và mọi người là anh chị em. Do đó chúng ta là con Chúa và là anh chị em với mọi người. Vậy trước hết người Huynh trưởng phải có lòng tôn kính Thiên Chúa, nghĩa là phải tôn thờ Chúa một cách tuyệt đối và nhận Ngài làm điểm tựa duy nhất của đời mình.

1. Đặt Chúa lên trên hết.

Trong cuộc sống của người huynh trưởng, có những lúc không tôn kính Thiên Chúa cho đủ, khi dễ dàng đặt Ngài ngang hàng hay hơn kém giữa biết bao giá trị khác của đời sống. Cuộc đời con người dễ bị chi phối bởi nhiều hấp lực chung quanh, mỗi lúc bị lôi kéo nghiêng chiều về những hấp dẫn khác. Do đó, điều quan trọng và cần thiết là người Huynh Trưởng phải đặt Chúa là trung tâm và cùng đích của cuộc sống, nghĩa là để Ngài hướng dẫn và chi phối tất cả mọi hoạt động của mình. Chúng ta hãy nhìn vào hai sơ đồ sau đây.

Sơ đồ 1: Chúa Giêsu Thánh Thể được xếp ngang hàng giữa các giá trị khác

Sơ đồ 2: Chúa Giêsu Thánh Thể chi phối mọi sinh hoạt trong đời sống

Qua sơ đồ thứ nhất, diễn tả một cuộc sống của người Huynh trưởng đặt Thiên Chúa ngang hàng với mọi tạo vật khác. Chỗ đứng của Thiên Chúa cũng là chỗ đứng của mọi vấn đề khác trong cuộc sống. Thiên Chúa không được tôn kính cho đủ và cũng không ảnh hưởng gì đặc biệt trên cuộc sống của người Huynh trưởng.

Sơ đồ 2 biểu thị cuộc sống của người Huynh trưởng biết đặt Chúa trên hết và chính Ngài chi phối, điều khiển mọi hành vi và mọi cung cách sống của mình. Đó là linh đạo sống của người HT/TNTT.

Sau những năm tháng hăng say phục vụ phong trào, chắc chắn mỗi huynh trưởng đều xác tín rằng, sứ mệnh của Huynh Trưởng không có nghĩa gì nếu không phải là Lời mời gọi của Chúa và của phong trào. Lời rao giảng của HT không có nghĩa gì nếu không phải là chính Lời của Chúa. Sự tận tâm và hăng say của người huynh trưởng không có nghĩa gì nếu không phải là chính Thiên Chúa đã làm cho nó phong phú hơn. Như vậy nền tảng việc tông đồ của HT chính là Thiên Chúa và trung tâm của đời hoạt động chính là lòng yêu mến.

II .Lòng yêu mến.

Người HT phải biết qui hướng tất cả cuộc đời phục vụ của mình về Chúa Giêsu Thánh Thể đồng thời cần phải có một mối giây liên hệ cá nhân với Chúa Giêsu Thánh Thể, bởi vì nếu không có được một liên hệ mật thiết này thì rất khó qui tụ tất cả cuộc sống về với Chúa được. Vậy cụ thể người HT phải biểu lộ lòng yêu mến Thiên Chúa bằng cách:

1- Học hỏi và sống Lời Chúa.

Giáo Hội được nuôi dưỡng và sống bằng Lời của Chúa, vì thế Giáo Hội kêu mời mọi người và đặc biệt người HT trong sứ mệnh phục vụ, phải cố gắng học hỏi và khám phá trong kho tàng Thánh Kinh những chân lý giải thoát và dẫn đưa tới ơn Cứu độ. Vậy để sống Lời Chúa người HT cần có những thái độ sau:

-Đọc Lời Chúa theo sự hướng dẫn của Giáo Hội để có thể tìm ra ý nghĩa đích thực. Đọc Lời Chúa với tâm tình của thánh Phêrô: Lạy Chúa, bỏ Chúa chúng con biết theo ai, Chúa mới có những Lời ban sự sống đời đời (Ga 6,6-8). Nghĩa là mục đích và đời sống của người HT đều phải qui hướng về Chúa Kitô.

-Đọc Lời Chúa như Lời tâm sự của một người bạn chí thiết, muốn nói riêng với mình trong từng giây phút, trong từng hoàn cảnh cụ thể, để thấy Lời Chúa luôn mới mẻ, thích hợp và qua đó ta để Lời Chúa chất vấn cuộc sống và đời phục vụ của ta. Như vậy HT đón nhận Lời Chúa như một hồng ân, hồng ân này biến đổi toàn bộ đời sống người HT.

-Lời Chúa không phải chỉ để đọc, để nghiên cứu, để tìm hiểu, nhưng là lương thực được đón nhận với tất cả sự khao khát của tâm hồn. Vậy Lời Chúa thực sự phải đi vào cuộc sống làm đổi mới cách sống của HT. Lúc đó, ta mới nói được là đã sống Lời Chúa cách cụ thể và sinh động.

- HT cố gắng sắp xếp để có thêm những dịp học hỏi Lời Chúa, đặc biệt qua những sinh hoạt Phụng vụ và chia sẻ Lời Chúa. Mỗi khi được Lời Chúa hướng dẫn, chúng ta mới có thể nhận ra sự hiện diện của Chúa trong cuộc sống hàng ngày và trong mọi sinh hoạt.

2- Tham gia tích cực những cử hành phụng vụ.

Người HT cố gắng tham dự các cử hành phụng vụ như: Thánh lễ, các Bí tích và Kinh nguyện, vì Phụng vụ là việc thờ phượng toàn diện của nhiệm thể Chúa Kitô, vì toàn thể Giáo Hội do ơn gọi của mình là phải thờ phượng Thiên Chúa, mà ơn gọi của Giáo hội cũng giống như ơn gọi của Israel ngày xưa là trở thành Dân tư tế (Xh.19,6). Theo thánh Phêrô, dân tư tế phải tôn thờ Chúa qua việc dâng lễ tế thiêng liêng đẹp lòng Thiên Chúa(1Pet 2,5). Vì tầm quan trọng của Phụng vụ trong đời sống Kitô hữu, nên người HT phải tham gia việc phụng vụ cách chủ động và ý thức:

- Qua việc đối đáp: Hoà hợp một lòng một ý với Cha chủ tế và cộng đoàn dân Chúa.

- Qua thái độ và cử chỉ: Phải diễn tả bằng thái độ của toàn con người mình. Thí dụ: Đứng: diễn tả thái độ tôn kính, suy tôn. Ngồi: tư thế của người lắng nghe, đón nhận. Quỳ: thái độ của sự cầu nguyện, lòng sám hối tự hạ. Cúi mình: sự phủ phục tôn thờ.

- Qua tinh thần hiệp thông: Hãy làm hòa với nhau trong khi phục vụ các em, đặc biệt trước khi dâng Thánh lễ (Mt.5,23). Dẹp bỏ những tranh chấp ích kỷ, gây gương xấu (1Cor. 11, 21). Cần có tinh thần hiệp nhất trong cách diễn tả đức tin và cầu nguyện, vì đâu có sự đồng tâm nhất trí, thì ở đó có Thiên Chúa (Mt 18,20).

Tóm lại: Người HT là người giúp cho các em tham dự tích cực cách hữu hiệu vào các cử hành Phụng vụ thì trước tiên phải là người hiểu và sống tích cực các mầu nhiệm Phụng vụ

3- Cầu nguyện:

HT sống tương quan mật thiết với Chúa, không những trong việc hăng say học hỏi Lời Chúa và trong các sinh hoạt phụng vụ, nhưng còn phải trải dài đời sống của mình với Chúa và trong Chúa, nghĩa là kết hợp với Chúa trong tinh thần cầu nguyện. Chúng ta cần phân biệt việc cầu nguyện và tinh thần cầu nguyện:

Việc cầu nguyện là dành một số giờ trong ngày, trong tuần để cầu nguyện riêng hay là để làm các việc đạo đức thiêng liêng của người kitô hữu. Tinh thần cầu nguyện chính là bầu khí thích hợp để sống gắn bó, sống mật thiết với Chúa, bao trùm cả ngày sống 24/24 giờ, nhưng bằng cách nào?

HT là người làm việc cho Chúa nên không thể chỉ biết dự Thánh lễ hay tham dự các Bí tích theo luật buộc, rồi cả ngày chúng ta loay hoay một mình với bao công việc. Điều quan trọng là làm sao biến đời mình thành một Lời kinh liên li. Cầu nguyện đích thực là phương cách sống, sống thật tốt lành dưới sự hiện diện của Chúa, người biết sống sự hiện diện của Chúa thì thấy mình hạnh phúc vì khám phá ra Thiên chúa là căn nguyên của mọi nguồn sống và mọi sinh hoạt của cuộc đời. Thật vậy, nếu người HT biết tìm được nguồn mạch Lời Chúa, chúng ta sẽ sống và cảm nghiệm được hạnh phúc thật trong mọi phút

giây. Và bất cứ ở đâu, dù có bận rộn với bao công việc, cả khi cầu nguyện cũng như khi làm việc, trong khi buồn rầu cũng như lúc vui vẻ, Đức Kitô vẫn ở đó. Vậy dù ăn, dù uống, hay bất cứ làm việc gì, anh em hãy làm tất cả để tôn vinh Thiên Chúa (1 Cor. 10,31.) Có sống như vậy thì ta luôn thấy Chúa luôn ở bên và đồng hành với ta trong mọi lúc.

Tóm lại: HT là người mang Chúa đến cho người khác, nên đời của họ phải kết dệt bằng việc tìm đến Chúa Kitô. Lòng mến này tiến triển theo 3 cách.

- Hiện diện: Sự hiện diện của Chúa là nguồn hứng khởi, là niềm nâng đỡ và chi phối mọi hoạt động của người HT.
- Gặp gỡ, đối thoại: gặp Chúa để trò chuyện, để khen ngợi, để cảm ơn, để xin lỗi, xin trợ giúp và nhất là để chia sẻ tâm tư. Đây là mục đích của các giờ cầu nguyện và suy gẫm.
- Nên một với Chúa: Trong một ngày sống HT cần tìm ít giây phút tĩnh lặng để cảm nghiệm sự hiện diện của Chúa, để nghe Chúa nói và để nói với Chúa,.

III. VÂNG THEO Ý CHÚA.

Trong Giáo Hội, mỗi vị thánh có một lối sống riêng, do đó mỗi HT có một cách sống riêng, không giống cách sống của người khác. Nhưng, dù khác biệt thế nào, tất cả đều có một mẫu số chung, đó là nên giống Chúa Giêsu qua việc tuân giữ các điều Chúa truyền dạy (Ga.15,10) và luật của Giáo hội. Điều này có nghĩa là, sống thật tốt giây phút hiện tại, là tận dụng cách khôn ngoan thời giờ Chúa ban và làm đầy đủ bổn phận trong tinh thần trách nhiệm.

Dụ ngôn trong Tin mừng Mt 21.28-30 (Dụ ngôn hai người con) cho chúng ta một bài học về tiếng Vâng theo thánh ý Chúa. Nếu chúng ta làm một công việc lớn lao, nhưng làm vì miễn cưỡng, làm cho qua lệ thì công việc ấy không có giá trị bao nhiêu, nhưng trong bất cứ việc gì, chúng ta làm với tinh thần bác ái, vui vẻ và làm vì vinh danh Chúa thì việc đó sẽ trở nên nhẹ nhàng và có giá trị thật sự.

Là người HT, chúng ta cần có một thái độ sống vâng phục vì Chúa và phần rỗi của thiếu nhi

Trong cuộc sống thường ngày, người HT có nhiều mối bận tâm và lo lắng cả về tinh thần lẫn vật chất. Nhưng bận tâm chính là tìm kiếm điều gì hợp với ý Thiên Chúa. Với thái độ tin yêu phó thác vào Chúa, Huynh Trưởng luôn thức tỉnh lắng nghe Chúa nói và sẵn sàng thực thi.

Người HT sống tâm tình con thảo với Thiên Chúa là người sống tâm tình tôn kính, yêu mến và lắng nghe Lời Chúa, chấp nhận để Chúa Thánh Thần hướng dẫn và uốn nắn cuộc sống phục vụ của Đức Kitô cho mình, và một khi có Chúa Kitô trong mình, HT sẽ hăng say đem Chúa Kitô đến cho các em. HT là người gắn bó với Đức Kitô là đầu, thì đương nhiên họ cũng gắn bó với anh chị em là những chi thể của đầu.

CHƯƠNG II: GẮN BÓ VỚI GIÁO HỘI

Một HT đã yêu mến Chúa Giêsu Thánh Thể thì chắc chắn phải yêu mến Giáo Hội là thân thể của Người. Yêu mến Giáo Hội là bổn phận tự nhiên cũng như bổn phận của con cái đối với cha mẹ. Lòng yêu mến này được biểu hiện bằng thái độ: Vâng phục các vị chủ chăn, luôn bên vực đường lối của Giáo hội và cộng tác với Giáo Hội để rao giảng Tin Mừng.

I. Vâng phục giáo hội

Vâng phục vì Giáo Hội là thân thể của chúa Kitô và chính Đức Kitô trao quyền cho Giáo Hội : Ai nghe các con là nghe ta, ai không nghe các con là không nghe Ta. Ai không nghe Ta là không nghe Đấng đã sai Ta (Lc. 10,16). Như vậy Giáo Hội là người trực tiếp thay quyền Chúa chỉ cho ta con đường phải đi để đạt tới ơn cứu độ.

Ngày nay, vâng phục Giáo Hội là một điều khó khăn đối với một số người, vì Giáo Hội tại thế thường phải dạy dỗ và hướng dẫn trong những hoàn cảnh lịch sử rất khó khăn và tế nhị. Vậy khi có những bất đồng với những vị chủ chăn, người HT phải khiêm tốn đối thoại, kiên nhẫn, chờ đợi, đôi khi cần phải từ bỏ ý riêng và tìm cách khám phá ra ý Chúa trong Lời các ngài dạy bảo để vâng phục và cộng tác trong tinh thần xây dựng; vì tin

rằng Thiên Chúa toàn năng có thể biến những điều dở thành những điều Lợi ích cho chúng ta, và Thiên Chúa có thể dùng những điều thế gian cho là điên dại để làm nên những việc lớn lao. Trong tâm tình người con, người HT không chỉ vâng phục một cách máy móc như theo lệnh từ trên ban xuống, nhưng còn nhạy cảm trước mọi nhu cầu của Giáo Hội. Vì là thành viên của Giáo Hội, người HT luôn phải đồng cảm với Giáo Hội, nghĩa là cùng chia sẻ niềm vui, nỗi buồn và nhất là luôn giữ thái độ ủng hộ Giáo Hội bằng cách hưởng ứng tích cực việc thực thi và truyền đạt Giáo huấn của Giáo Hội. Sự vâng phục mà Giáo Hội mong muốn nơi con cái mình sẽ không làm mất sáng kiến và tinh thần trách nhiệm của người HT. Trái lại, sự vâng phục sẽ là cơ hội để thể hiện những sáng kiến hay đẹp của mình đối với các huấn lệnh của Giáo Hội.

II. Bệnh vực giáo hội .

Ngày nay, Giáo Hội luôn bị tấn công và bị hiểu lầm, nên một số người không còn tin vào Giáo Hội và cho rằng trong Giáo Hội cũng đầy gương xấu. Vì Giáo Hội vừa là một dân thánh của Thiên Chúa, vừa là một tổ chức hữu hình tại thế, nên có những lỗi lầm do con người trong Giáo Hội gây ra. Hiến chế về Giáo hội đã khẳng định :Giáo Hội là thánh, nhưng từ trong lòng Giáo Hội có những con người tội lỗi (Hiến chế GH. 8). Bao lâu còn trên đường lữ thứ trần gian, Giáo Hội còn tiến bước với đầy những cám dỗ (Hiến chế GH. 9). Thêm vào đó, đôi khi Giáo Hội phải sửa dạy những điều trái ngược với những suy tính của một số người , nên đôi khi bị chống đối.

Nhìn lại lịch sử Giáo Hội, chúng ta phải chấp nhận rằng: Giáo Hội có những sai sót, phạm lỗi. bởi vì Giáo Hội luôn ôm ấp trong mình những con người thiếu sót. Nhưng Giáo Hội không ngừng sám hối cho con cái của mình. Giáo Hội vừa thánh thiện vừa phải luôn nhắc nhở chính mình, là luôn ý thức thân phận hữu hạn và tội lụy để không ngừng sám hối và canh tân.

Người HT là người của phong trào và qua giáo Hội, được Chúa sai đi phục vụ, rao giảng, nghĩa là được ở với Người và được tham dự vào công việc của Người. (Mc. 3,14). Vì thế, người HT

cần phải phổ biến giáo lý lành mạnh của Giáo Hội và sống gương mẫu.

III. cộng tác với giáo hội.

Sứ điệp Tin mừng mà người HT trình bày không phải là của riêng mình, nhưng đã được Chúa Kitô ủy thác cho Giáo Hội, vì thế người HT không trình bày như ý kiến riêng, mà phải truyền đạt theo đúng ý Giáo Hội. HT có thể cộng tác với Giáo Hội trong 2 lãnh vực:

1- Bên trong Giáo Hội.

Trong tâm tình của người con, HT tích cực xây dựng đời sống đức tin và đức mến, luôn cộng tác với các Cha tuyên úy để giúp các em sống đạo một cách có chiều sâu. Để cho sứ điệp của Chúa Kitô được tự do nảy sinh trong tâm hồn người khác, thiết tưởng người HT cần chú ý một số thái độ sau:

Ê Từ bỏ thái độ thầy dạy:

Vì Giáo Hội, đôi khi cần có những thay đổi trong hoàn cảnh cụ thể cho con người và vì con người, nên tránh những thái độ quá cấp tiến hay quá bảo thủ hoặc là quá nhiệt tâm. Để sống theo Tin Mừng, người HT luôn giữ thái độ tin tưởng vào ơn Chúa hơn là vào khả năng của mình. Kinh Thánh đã quả quyết: Ờ Người này gieo, kẻ khác gặt (Gal. 4,37). Hay Nước trời giống như người đi gieo hạt xuống đất.. Ờ (Mc. 4, 26-27). Những hình ảnh này nhắc nhở người HT phải tin tưởng vào sự hoạt động của Chúa Thánh Thần, Ngài luôn hành động trong Giáo Hội và thế giới. Tiếp đến cần phải tin vào khả năng đón nhận ơn Chúa của mọi tâm hồn, tức là vào Ân sủng và tự do. Người HT chỉ là người gieo hạt tưới nước.

Như vậy, trong việc dạy Giáo Lý, người HT phải bỏ giọng điệu thầy thợ, quá tin vào sức lực và tài năng của mình...

Ê Đặt đúng trách nhiệm của mình.

Vai trò của một HT là làm sao tạo ra những điều kiện để đức tin có thể đón nhận. Chính Chúa thánh Thần tác động nơi người nghe. Vậy người HT luôn cố gắng để rao giảng trong trách nhiệm của mình.

Ê Không ngăn cản sự tiến triển đức tin của người khác.

Trong khi giáo dục các em, người HT dễ bị cảm dỗ là bắt người khác rập theo khuôn mẫu của mình. Muốn áp đặt người khác làm theo những tập tục kiểu cách của mình. Chúng ta cũng nên biết rằng, mỗi người có một lối sống, một thói quen, một lòng sùng kính, một kiểu cách giữ đạo nên đừng bắt người khác phải sống theo hết khuôn đúc của mình. Tông huấn về việc dạy Giáo lý đã viết :^Ê Người dạy giáo lý không được tìm cách qui hướng về chính mình, về các ý kiến và thái độ cá nhân của mình, nhất là họ không được tìm cách ghi tạc vào lòng học viên các ý kiến và cảm nghĩ cá nhân của chính mình, chẳng khác gì các ý kiến và cảm nghĩ ấy diễn tả giáo lý và các bài học về đời sống của Đức Kitô^Ê (Tông Huấn GL. 6)

Do đó, điều quan trọng là không bao giờ chúng ta được chặn đứng đức tin của người khác bằng những qui định cá nhân hẹp hòi về niềm tin hay lối sống của mình, mà hãy giúp cho các em thiếu nhi khám phá ra tính chân thực của Tin mừng và tăng trưởng đức tin trong điều kiện của họ.

2- Bên ngoài Giáo Hội.

Người HT luôn tích cực tham gia vào việc mở rộng nước Chúa. Công đồng Vatican II định nghĩa: Giáo Hội tự bản chất là truyền giáo^Ê Hiên chế GH. 2); thì HT phải ý thức rằng đó cũng là sứ mệnh của mình, được bắt nguồn từ mệnh lệnh của Chúa Kitô : ^Ê Anh em hãy đi và làm phép rửa cho họ, nhân danh Cha và Con và Thánh Thần, dạy họ tuân giữ các điều Thầy đã truyền dạy anh em^Ê(Mt. 28,19-20).

Vậy việc loan báo Tin mừng luôn được Giáo Hội coi là một nhiệm vụ ưu tiên (DGL. 15), một bổn phận thiêng liêng (DGL. 14), một mối bận tâm hàng đầu (Tông Huấn LBTM. 1). Đặc biệt ĐTC Phaolô VI , trong Tông huấn Loan báo Tin mừng đã thúc bách toàn thể Giáo Hội phải ý thức và dồn hết mọi nỗ lực của mình vào việc Loan báo Tin Mừng. Vậy người HT phải làm gì để tham gia vào việc mở rộng nước Chúa?

Dựa vào chương 2 của Tông huấn Loan báo Tin Mừng, chúng ta thấy cần nêu lên mấy điểm sau đây:

^Ê Làm mới bộ mặt nhân loại: Người HT có thể làm mới lại bộ mặt nhân loại, bằng cách thay đổi tự bên trong con người của

mình cũng như tìm cách hoán cải lương tâm từng cá nhân và tập thể của con người (LBTM. 18),

Tìm cách nâng cao mọi sinh hoạt mà con người đang dần thân vào (LBTM. 18). Giúp đổi mới đời sống và hoàn cảnh cụ thể của họ (LBTM. 18). Dùng những giá trị Tin Mừng để hướng dẫn những tiêu chuẩn phán đoán, cách suy nghĩ và những mẫu mực sống của nhân loại khi những điều ấy ngược với Lời Chúa và chương trình cứu độ (LBTM. 19).

Làm chứng tá bằng sự hiện diện, bằng thái độ sống, bằng gương sáng. ĐTC Phaolô VI khẳng định: **Ê**Một đời sống gương mẫu đã là sự công bố Tin Mừng, tuy thầm lặng nhưng rất mãnh liệt và hiệu nghiệm **Ê**(LBTM. 19). Thật vậy, nếu chỉ làm chứng bằng Lời nói suông, Lời chứng của chúng ta không có hiệu nghiệm. Với gương sáng, với thái độ sống tốt lành, thì đời sống của HT trở nên một bài giảng hùng hồn về Tin Mừng. Vì đời sống tốt lành và chân thực mới có sức thuyết phục được người khác hơn là lý thuyết trừu tượng.

Ê Dẫn thân trong các hoạt động tông đồ, xã hội:

Giáo Hội ngày nay rất quan tâm đến vấn đề xã hội, đến công lý và hòa bình. Trước khi giúp người khác quan tâm đến các vấn đề xã hội, người HT phải là người đã từng thao thức và đã dần thân vào các hoạt động xã hội. Hoạt động xã hội bao gồm việc dần thân giúp đỡ người nghèo, xấu số, việc quyên tiền, thực phẩm, quần áo, giúp những người lâm nạn..., việc đi thăm viếng người bệnh trong nhà thương hoặc làm trung gian hòa giải để xoá tan những bất công. Những hành vi này chính là **Ê**Sự trải nghiệm của chân lý, là đá thử vàng của việc Phúc âm hóa **Ê**(LBTM. 24).

Thật vậy, trước khi về trời, Chúa Giêsu đã truyền cho các môn đệ: **Ê**Hãy đi khắp thế gian, rao giảng Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo **Ê** (Mc. 16,15). Việc truyền giảng này cần thiết để khơi dậy niềm tin nơi các tâm hồn. Do đó thánh Phaolô đã khẳng định : **Ê**Làm sao người ta có thể tin nếu không được nghe Tin Mừng, làm sao có thể nghe Tin Mừng nếu không có người đi rao giảng. Vậy tin là do nghe truyền giảng, mà nghe giảng là do công bố Lời Đức Kitô **Ê** (Rm. 10,14-17)

CHƯƠNG iii: THĂNG TIẾN CON NGƯỜI

Chúng ta đang sống trong một xã hội đầy cạnh tranh và chuyển mình cách mau lẹ, luôn đề cao giá trị vật chất và cụ thể trước mắt, mà coi nhẹ những giá trị đích thực của cuộc sống tinh thần. Vậy người HT phải sống thế nào giữa thế gian mà không thuộc về thế gian. Người HT phải có những đức tính nào để khi sống giữa những bon chen của trần thế mà không bị lạc loài, trống vắng. Dựa vào sự hướng dẫn của Giáo Hội và nhất là những Sắc lệnh của Giáo Hội gởi cho giới trẻ. Chúng ta có thể đưa ra một vài hướng đi như sau:

1. Thăng tiến đời sống bản thân

Thăng tiến đời sống bản thân không chỉ có ý nói tới đời sống vật chất, nhưng là đời sống tâm linh. Người HT cần phải tập có những đức tính, nhân cách và những khả năng cần thiết, như một hành trang trong khi phục vụ. (NQ. 6; và 10 Điều Tâm Niêm /TN).

a. Đời sống tâm linh: Giữa những bận tâm lo lắng về cuộc sống, người HT rất khó duy trì sự quân bình đời sống tâm linh, do đó người HT cần phải xác tín vào sự trợ giúp của Chúa Giêsu Thánh Thể, vào sự hoạt động thúc đẩy của Chúa Thánh Thần. Vậy chúng ta phải làm gì để có một đời sống tâm linh chân thực. Giáo lý Công giáo không phải là một mớ lý thuyết, nhưng là sự sống. HT không thể trao ban sự sống của Chúa cho tha nhân và nhất là các em Thiếu nhi, nếu trong chính mình không có sự sống của Ngài. Vậy làm sao để có sự sống của Đức Kitô, để Đức Kitô là Trung tâm điểm, là nguồn sống thiêng liêng và là lý tưởng của đời sống mình (NQ.4). Ở đây chúng ta cũng có thể dựa vào thư của thánh Phaolô gởi giáo đoàn Êphêsô để nói đến con người nội tâm...: Ban cho anh em được củng cố mạnh mẽ

nhờ Thánh Thần của Người, để con người nội tâm của anh em được vững vàng. Xin cho anh em được bền lòng tin được Đức Kitô ngự trong tâm hồn, xin cho anh em được bén rễ sâu và xây dựng vững chắc trên đức ái, để cùng toàn thể dân thánh, anh em đủ sức thấu hiểu mọi kích thước, dài, rộng, cao, sâu (Êph. 3,14-18). Như vậy, người sống nội tâm là người:

- Cảm nghiệm sâu xa tình thương của Thiên Chúa là Cha, bằng cách vận dụng mọi phương thế có thể, để đào sâu những hiểu biết và cảm nghiệm về Đức Kitô như: học hỏi Kinh Thánh, chia sẻ Lời Chúa, tham dự Thánh lễ, lãnh nhận các Bí tích, viếng Thánh Thể. Nói một cách khác, người HT cố gắng Sống Ngày Thánh Thể trọn vẹn (NQ.52).

- Cố gắng để tham dự các khóa tĩnh tâm, mỗi ngày có những giờ hồi tâm xét mình để giúp mình thăng tiến và kiểm điểm đời sống đạo và cách sinh hoạt của mình.

- Để Chúa Thánh Thần hướng dẫn, vì Chúa Thánh Thần là thầy dạy nội tâm. Ngài làm cho ta cảm nghiệm sự sâu xa, sự hiện diện của Chúa trong cuộc đời, nên người HT để Ngài tác động và uốn nắn, bằng cách lắng nghe tiếng Ngài trong đời, nơi Giáo Hội, trong Phong trào và các biến cố.

b. Nhiệt thành truyền giáo:

Châm ngôn sống của người HT là Phục Vụ và khi phục vụ chính là làm việc tông đồ. Vậy người HT phải nuôi trong mình tinh thần dấn thân phục vụ, khao khát làm việc vì Chúa và cho Chúa và nhất là tìm Lợi ích cho giới trẻ. Khi người HT dấn thân trong việc dạy giáo lý, sinh hoạt là chúng ta đã nói lên được ước muốn được sai đi làm việc cho Chúa. Nhưng phải làm với thái độ nào? đó là điều chúng ta cần suy nghĩ và học hỏi trong đời sống.

- Mục đích của PTTNTT là Đào luyện thanh thiếu niên trở thành những con người kiên toàn và những Kitô hữu hoàn hảo, đoàn ngũ hóa và hướng dẫn thanh thiếu niên loan truyền Tin Mừng Chúa Kitô và góp phần xây dựng xã Hội. (NQ .2). Vì là người hướng dẫn và là nhà giáo dục nên cần phải có những đức hạnh cần thiết trong công việc và trong cuộc sống, có tinh thần hy sinh, kiên nhẫn

và năng động. Những đức tính nhân bản đều rất cần thiết cho người HT, nhưng ở đây, chúng ta chỉ nêu vài đức tính như: Lịch sự, vui vẻ, tôn trọng tha nhân.

+ HT lịch sự trong tác phong, trong cách nói năng ăn mặc, sẽ dễ thu hút người nghe. Con người và nhất là tuổi trẻ ngày nay thích nhìn vào gương tốt mà bắt trước hơn là chỉ nghe giảng thuyết, họ cần một chứng từ hơn là những kiểu nói hùng biện.

+ HT cần vui vẻ, vì có vui vẻ thì mới thu hút được người khác, nhưng cần nhất là sự vui vẻ nội tâm. Trong sinh hoạt tông đồ, nhiều người HT đã không làm toả sáng được điều mà họ muốn truyền đạt, lý do vì họ không thao luyện cho mình một niềm vui nội tâm vững chắc và sâu xa. Chính Chúa Giêsu đã khởi đầu việc giảng dạy bằng những Mối Phúc Thật và kết thúc bằng Lời hứa một niềm vui. Mà không ai cướp đi được (Ga.16, 22). Thánh Phaolô đã nhắc nhở những kitô hữu hơn 50 lần những câu như : **ÊHãy vui lên! Hãy giữ lấy niềm vui! Hãy đem sự vui mừng đến cho mọi người.** Ê Thật vậy, vui tươi là một trong những đặc tính của sự thánh thiện, nó chiếu sáng và sưởi ấm mọi người.

+ HT hãy luôn biết Kính trọng tha nhân, vì không chỉ là một nhân đức, nhưng là tổng hợp của ngàn nhân đức âm thầm hay sực sáng. Kính trọng người khác, đó là phép lịch sự, biết lắng nghe và biết xuất hiện với những cung cách thật dễ thương. Đó là sự thông cảm biết đặt mình vào hoàn cảnh của người khác. Đó là sự dịu dàng, biết đối xử chân tình, không nóng giận, giữa HT đối với Trợ Tá, giữa HT đối với HT, giữa HT với đoàn sinh. Đó là một lòng khoan dung không chấp nhất vụn vặt, là lòng nhân hậu luôn biết tha thứ, là tâm tình khiêm hạ, luôn biết tôn trọng giá trị của người khác.

Do đó, điều thiện lớn nhất mà ta có thể làm cho người khác là ta kính trọng họ.

Tóm lại: Lịch sự, vui vẻ, kính trọng tha nhân là những đức tính khởi đầu để từ đó, ta có thể xây nên những đức tính khác của một người HT trưởng thành. Trưởng thành nhân bản chính là điều kiện để trở nên một Kitô hữu trưởng thành và là điều kiện để một HT làm việc tông đồ có hiệu quả.

2. Thăng tiến tha nhân.

Vì mục đích của Phong trào là Giúp thanh thiếu niên trở thành những con người thiện toàn và kitô hữu hoàn hảo..góp phần xây dựng xã hội (NQ. 2), cho nên người HT luôn phải biết quan tâm đến hạnh phúc hiện tại của giới trẻ

- Sẵn sàng tiếp nhận tuổi trẻ: Người HT luôn biết đón nhận tất cả các em được trao phó cho mình một cách niềm nở và luôn tôn trọng nhân vị của các em, nhất là những em kém may mắn. Tiếp nhận các em không phải là thái độ của người trên đối với người dưới hay là thái độ của người cho đối với người nhận, nhưng là với tâm tình của người thầy với trò, anh với em và bạn với bạn. Tránh thái độ chỉ chú ý đến những người hợp với mình, mà hãy đón nhận các em như một món quà mà Chúa gửi đến cho mình. Chính Chúa Giêsu đã nói: Ai tiếp đón một kẻ bé mọn nhất trong những người này, vì danh Thầy là tiếp đón chính Thầy. (Mt 18,5). Do đó người HT không được phép bỏ rơi những người nhỏ bé, những người kém và những người khó dạy bảo hay không thích hợp với kiểu cách, thói quen, phong tục của mình. Tất cả đều có quyền được hưởng sự kính trọng, sự ân cần niềm nở và sự quan tâm đặc biệt của người HT.

- Chia sẻ: HT là người phục vụ, là người đồng hành với Đức Kitô (Cv. 1,21). HT được Chúa kêu mời lên đường với Người, lắng nghe Người, cầu nguyện với Người và sau đó được sai đi (QCHL. 5). Do đó người HT cần biết chia sẻ với tất cả mọi người mà mình gặp gỡ. Vừa chia sẻ vật chất nếu có thể được, và nhất là biết chia sẻ hạnh phúc của mình cho tha nhân.

Chia sẻ những gì tốt đẹp nhất của mình cho người khác. HT phải là người có tình yêu thương và tình thương yêu này phải trải rộng đến bất cứ ai được trao phó cho mình. HT luôn sống trung thực với điều mình giảng dạy là truyền đạt sứ mệnh yêu thương. HT luôn reo rắc bình an hạnh phúc và làm cho người khác tươi nở vì sự quan tâm kính trọng của mình.

Tóm lại HT là người nhờ ơn Chúa để yêu thương và để tự hiến bản thân mình vì Lợi ích của giới trẻ.

- Tích cực xây dựng: Vì là thành viên của phong trào, nên người HT cần tích cực cộng tác với các HT khác để xây dựng đoàn và phong trào mỗi ngày một thăng tiến, đồng thời

cùng cộng tác để xây dựng cộng đoàn xứ đạo được tốt đẹp hơn. Là thành viên của một xứ đạo. HT không có quyền tách biệt ra khỏi nhịp sống của xứ đạo. Là HT của một đoàn, của một miền, người HT cần phải gắn bó, cộng tác để xây dựng và làm cho đoàn và cho phong trào được thăng tiến hơn lên. Vì thế, người HT phải tự hỏi: Tôi có làm cho các HT khác hay tất cả những người mà tôi gặp gỡ được thăng tiến mọi mặt khi họ sống gần tôi không? Tôi có tích cực góp phần xây dựng công việc chung một cách chân thành không? Tôi có trở nên một sợi giây nối kết các HT cùng làm việc trong tình huynh đệ hiệp thông không? Ước mong mọi HT luôn cần đến nhau để nâng đỡ, khích lệ và làm gương sáng cho nhau.

Kết luận: Một người HT của PT/ TNTT đích thực phải là người biết dung hoà hai đời sống tâm linh và phục vụ. Phục vụ mà không biết cầu nguyện là thiếu nguyên tắc căn bản. Cầu nguyện mà không có hành động là thiếu đất gieo hạt. Muốn phục vụ có hiệu quả, người HT cần phải trau dồi về đời sống nội tâm và khả năng tông đồ. Nhưng điều căn bản nhất là phải gắn bó với Chúa Kitô và lấy Lời của Ngài làm nền tảng cho mọi sinh hoạt của mình. Phong trào TNTH lấy Lời Chúa trong Thánh Kinh và Giáo huấn của Giáo Hội làm nền tảng. (NQ. 3). Do đó, chúng ta thấy chỉ có kết hợp với Chúa Giêsu Thánh Thể để phục vụ thì mang lại nhiều hoa quả nhất.

Vậy người HT là người luôn say mến Chúa Giêsu Thánh Thể, luôn gắn bó với Giáo Hội trong tinh thần hiệp thông, cộng tác và vâng phục, luôn nhìn lên Đức Maria như mẫu gương tuyệt hảo của mình: luôn mau mắn nghe và đón nhận, cùng rao truyền Lời Chúa. Luôn biết thăng tiến giới trẻ và bảo tồn phát huy truyền thống dân tộc Việt nam. (NQ. 5)

luật đời sống.

(Trích Linh đạo căn bản của Lm. Fx. Nguyễn Hữu Tấn)

Các bạn Huynh trưởng thân mến.

Sau khi các bạn đã đọc những trang nói về linh đạo của người Huynh trưởng trong Phong trào Thiệu Nhi Thánh Thể, Cha muốn gọi đến từng HT Luật đời sống, mà Cha thấy rất là hữu ích cho mọi người nói chung, và cho Huynh trưởng nói riêng, để với Luật đời sống này, mỗi HT chúng ta đọc và áp dụng vào đời sống nội tâm của mỗi người. Nếu chúng ta biết Lợi ích của Luật đời sống cần thiết thế nào cho đời phục vụ của một Huynh Trưởng thì hãy cố gắng giữ Luật đời sống này.

I - Lợi ích của luật đời sống.

Luật đời sống là gì -? Là một chương trình hành động do ta tự thảo cho riêng mình, trong đó qui định chi tiết: Thời khóa biểu, những việc phải làm thuộc nhiều lãnh vực(Đạo đức, sinh hoạt, mục vụ văn hóa, công tác xã hội..) và được một vị phụ trách (Linh mục, tu sĩ) công nhận.

Luật đời sống phải chăng là một gánh nặng? Nhất định không phải như thế, trái lại đó là những phương thế hữu hiệu giúp mỗi người tiết kiệm thời giờ để thánh hóa bản thân và tha nhân nữa.

a. Tiết kiệm thời giờ:

Luật đời sống qui định chương trình hành động, khiến cho mỗi công việc đều có thời giờ, mình cứ đó mà thi hành khỏi phải đắn đo, do dự trước công việc, cũng như không quên sót những việc phải làm. Hơn nữa, nhờ Luật đời sống, ta có thể tránh được sự bất thường, như Lời Thánh Ephrem dạy: Không có qui luật thì các linh hồn sẽ chết chìm, hỡi bạn, bạn muốn khỏi thất thường, ngày hôm nay khắc khổ, ngày mai sẽ buông lơi; bạn hãy giữ một qui luật nhất định.

b. Thánh hoá bản thân:

Luật đời sống sẽ giúp ta thánh hoá các công việc, vì khi nó được một vị hữu trách công nhận, lập tức nó trở thành ý Chúa. Thánh Grêgôriô nói : Sống theo qui luật là sống theo ý Chúa; Ẽ mà nếu ai sống theo ý Chúa thì có đời sống thánh thiện.

Luật đời sống cũng giả thiết ý ngay lành phải có, các nhân đức phải tập, phương thế phải dùng. Tất cả những điều này phải chăng là sự trọn lành?

c. Thánh hoá tha nhân (giới trẻ):

Luật đời sống giúp ta dung hòa sinh hoạt đời sống tâm linh với hoạt động tông đồ; bằng cách ấn định thời giờ cầu nguyện và thời giờ hoạt động tông đồ theo một chương trình sắp xếp hợp lý

II- Đặc tính luật đời sống.

Để đạt được hiệu quả tốt, Luật đời sống phải mang 3 đặc tính sau đây:

a. Được chính thức công nhận :

Luật đời sống phải được vị hữu trách công nhận: vì thế muốn lập một qui luật riêng cho hợp tình hợp lý là việc khó khăn, phức tạp cần phải có người giàu kinh nghiệm , sáng suốt và đạo đức hướng dẫn.

b. Phải vững chắc, nhưng đồng thời cũng uyển chuyển:

Luật đời sống phải vững chắc, nghĩa là nó phải được qui định rõ ràng về thời giờ, cách thế thi hành các bổn phận, các nhân đức cần tập luyện. Nếu không vững chắc thì ta dễ thay đổi tùy hứng. Nhưng đồng thời phải uyển chuyển, nghĩa là phải linh động, co giãn cho hợp với hoàn cảnh; chẳng hạn khi đức bác ái đòi hỏi, ta có thể sửa đổi hay châm chước đôi việc, tuy nhiên khi hoàn cảnh đã qua ta hãy trở lại với qui luật cũ

c. Theo trật tự hợp lý :

Luật đời sống phải hợp lý, nghĩa là các công việc phải được sắp xếp theo bậc thang giá trị. Trước nhất là phải tìm vinh danh Thiên Chúa, thứ đến thánh hoá bản thân, sau cùng là thánh hoá tha nhân. Vì có mến Chúa ta mới nên thánh; phải có đạo đức ta mong làm việc tông đồ đắc lực. Không có gì nguy hiểm cho bằng, người say sưa làm tông đồ mà bỏ cầu nguyện, vì họ vi phạm trật tự Thiên Chúa an bài, nên tất nhiên sẽ thất bại.

III- Cách thức giữ luật đời sống.

Để đạt được kết quả tốt đẹp, ta phải quyết tâm thực

thi Luật đời sống cách hòa hảo và siêu nhiên

a. Cách hoàn hảo: Nghĩa là tuân giữ cẩn thận mọi điều luật dù lớn, dù nhỏ, không bỏ sót luật nào. Không tự tiện thay đổi khi không có lý do chính đáng. Muốn tuân giữ cách hoàn hảo, ta luôn xem Luật đời sống và kiểm điểm xem ta đã tuân giữ thế nào, đồng thời nên lượng giá tốt xấu, ngõ hầu để mỗi lần xưng tội và nhất là dịp tĩnh tâm ta đọc lại, nhờ đó có thể nhận rõ thực trạng của con người mình.

b. Cách siêu nhiên: Là tuân giữ luật đời sống vì tin rằng luật là ý Chúa. Vì thế mỗi luật ta giữ là việc làm vì vâng LỜI và vì lòng mến Chúa. Muốn được như vậy, trước mỗi lần thi hành luật, ta hãy hồi tâm một chút và dâng cho Chúa vì lòng vâng phục và yêu mến Ngài.

Hãy làm các việc tâm thường
một cách phi thường

Thực hành các việc tâm thường một cách phi thường, hay nói một cách khác là thánh hoá đời sống hàng ngày. Chúng ta sẽ trình bày 3 phần sau:

I. Nguyên tắc:

Đời sống của người Kitô hữu, đời sống của một HT không phải là làm một hay hai việc đạo đức, nhưng là làm cho mọi việc trở thành việc đạo đức. Nguyên tắc này gồm 2 điểm: Đời sống Kitô hữu không phải là, mà nó phải là.

1. Giải thích:

a. Làm một hay hai việc đạo đức không phải là đời sống Kitô hữu. Thí dụ: Một người sáng nào cũng đọc kinh sáng, tham dự thánh lễ, chiều đến dự kinh chiều tại nhà thờ, rồi tối đến lần chuỗi trong gia đình. Đó là điều rất tốt, nhưng chưa đủ, vì chỉ mới làm một đôi việc, còn bao nhiêu việc khác chưa làm.

Hay có người khác, ngoài nhưng việc đạo đức vừa kể trên, họ còn nguyện kinh trước và sau mỗi bữa ăn, nguyện kinh Truyền tin mỗi khi nghe chuông nhà thờ. Đó là điều tốt hơn, tuy nhiên vẫn chưa đủ, vì cuộc sống không chỉ bao gồm có bấy nhiêu việc đạo đức mà còn phải làm cho mọi việc trở thành việc đạo đức.

b. Làm cho mọi việc trở thành việc đạo đức: nghĩa là tất cả mọi sinh hoạt tập thể hay cá thể trong phạm vi gia đình, nơi hãng xưởng, trong trường học, nơi bàn giấy hay ngoài xã hội... Tất cả đều có thể và phải trở thành việc đạo đức, với những điều sẽ được trình bày ở phần sau:

2. Chứng minh: Mọi sinh hoạt của con người, bất luận thuộc lãnh vực nào (Văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị.. miễn là không trái luật Chúa) đều có thể trở thành việc đạo đức.

Do đâu mà chúng ta biết điều ấy? Trước nhất là do Mặc khải của Thiên Chúa, kể đến là do Giáo huấn của Hội thánh.

a. Thánh Phaolô dạy : “Phàm điều gì anh em làm, ngôn hành bất luận, mọi sự hết thảy, hãy làm vì danh Chúa Giêsu Kitô, và nhờ Ngài, hãy cảm tạ Thiên Chúa Cha”(Col. 3,17). Nơi khác, Ngài chỉ tiết hóa hơn những việc chúng ta làm: “Dù ăn, dù uống, dù làm sự gì, anh em hãy làm mọi sự để tôn vinh Thiên Chúa.

(Cr 10,31).

Dựa theo Giáo huấn này, chúng ta nhận thấy tất cả mọi sinh hoạt của con người, dầu những việc rất tầm thường như ăn uống,..ngoại trừ tội lỗi, đều có thể tôn vinh Thiên Chúa. Hễ việc gì tôn vinh Thiên Chúa thì đó là những việc đạo đức.

b. Công đồng Vatican II cũng giải thích chân lý trên cách khúc triết, rõ ràng : “Vì đã được hiến dâng cho Thiên Chúa Kitô và được Chúa Thánh Thần xúc dầu, người giáo dân có thiên chức và phương thế để ngày càng sinh nhiều hoa trái thiêng liêng. Thật vậy, mọi việc họ làm, việc cầu nguyện, việc tông đồ, đời sống hôn nhân, đời sống gia đình, lao động hàng ngày, việc giải trí và nghỉ ngơi theo tinh thần của Chúa, kể cả những thử thách của cuộc sống, nếu biết kiên trì đón nhận, tất cả đều trở thành thiêng liêng đẹp lòng Chúa, nhờ Đức Giêsu Kitô, và những của lễ đó được hiệp với Mình và Máu Chúa trong Thánh lễ để

hiển dâng lên Chúa Cha. Như thế, dầu ở nơi nào, người giáo dân cũng thờ phượng Thiên Chúa bằng một đời sống thánh thiện và thành hoá được trần gian” (MV.34).

II. Thực hiện nguyên tắc:

Muốn cho mỗi việc trở thành việc đạo đức, chúng ta phải hội đủ 4 điều kiện sau:

- Phải có ơn hiện sủng
- Phải có ý ngay lành
- Phải chuyên chăm
- Phải hiến dâng cho Thiên Chúa.

1. Phải có ơn hiện sủng:

Nghĩa là chúng ta phải sống trong ơn nghĩa của Chúa. Muốn được như vậy, ta phải quyết tâm xa lánh mọi tội trọng, và tất cả mọi tội nhẹ cố tình. Vì một người sống trong tội trọng, dầu có làm việc lành phúc đức bao nhiêu cũng không đáng kể gì trước mặt Chúa. Trái lại, đối với một người có ân nghĩa với Chúa, dầu những việc họ làm xét chẳng ra gì trước mặt thế gian, nhưng đức tin dạy ta, đó là những việc cao cả đáng phần thưởng thiên quốc.

2. Phải có ý ngay lành:

a. Là động lực thúc đẩy ta làm mọi công việc vì Thiên Chúa mà thôi, theo gương Chúa Giêsu Kitô.

- Mọi công việc, tức là tất cả mọi sinh hoạt con người của ta, gồm tất cả tư tưởng, tâm tình, phán đoán, ngôn ngữ, hành động của ta đều qui hướng về Thiên Chúa.

- Vì Thiên Chúa mà thôi, tức là chúng ta tin Ngài là nguyên ủy và là cùng đích mọi sự, do đó tất cả phải qui về Ngài, làm vinh danh Ngài và yêu mến Ngài.

- Theo gương Chúa Kitô, Đấng hằng làm đẹp lòng Thiên Chúa Cha: Ta hằng làm những sự đẹp lòng Ngài” (Ga. 8,19) và Ta không tìm vinh danh của Ta”(Ga. 8,50).

b. Hiệu lực của ý ngay lành: Có những việc mà ai trong chúng ta cũng phải thi hành như: ăn uống, ngủ nghỉ, đi đứng... Quả thật đối với quan niệm trần gian thì không có gì tầm thường hơn..

Các nhà linh đạo học gọi ý ngay lành là một loại hóa chất được đặt tên là : Đá hoá vàng. Nó có đặc tính biến đổi tất cả thành vàng khi nó được chạm đến. Quả vậy, nhờ ý ngay lành, tất cả sinh hoạt của con người đều là việc tâm thường đều có thể trở nên việc đẹp lòng Chúa.

Dựa vào Tin Mừng, ta có thể nói ý ngay lành là men trong khối bột: nhờ một chút men, cả thúng bột có thể dậy men hầu trở thành những chiếc bánh thơm ngon (Mt. 13,33).

3. Phải chuyên chăm: Thánh Louis Gonzaga nói: Thời gian Ngài chia trí trong một tuần lễ chỉ bằng thời gian đọc một kinh kính mừng. Còn chúng ta thì sao? Thời gian lo ra bao lâu trong một tuần?

4. Phải hiến dâng cho Thiên Chúa:

Công việc hiến dâng gồm ba thì: Trước, đang và sau công tác.

- Trước khi tra tay vào việc, ta nguyện xin Thiên Chúa ban cho ta tinh thần của Ngài và xin ơn hoàn thành tốt đẹp.

- Đang lúc công tác, nhất là công tác lâu dài, xin Chúa ban cho ta ơn trung kiên.

- Khi hoàn thành, xin Ngài ban cho ta vượt thắng tính tự kiêu, tự đắc, tự phụ.

III. Bí quyết áp dụng.

Gồm 3 điểm:

- Phải có thời gian qui định cho việc đạo đức.

- Dâng ngày và sống ngày đã dâng.

- Lời nguyện tắt.

1. Về việc đạo đức

Muốn thánh hóa đời sống , phải có một thời gian qui định cho việc cầu nguyện. Thời gian này dài hay ngắn tùy theo khả năng của mỗi người.

2. Dâng ngày.

Mỗi sáng thức dậy ta dâng mình cho Chúa trong sự liên kết với Thánh lễ, và nếu hoàn cảnh không thể tham dự Thánh lễ được ta có thể Rước lễ thiêng liêng, xin Chúa ngự vào linh hồn ta cách thiêng liêng. Ngoài ra còn Sống ngày Thánh Thể Thiếu Nhi Thánh Thể đặt căn bản cho đời sống đạo đức bằng cách

Sống ngày Thánh Thể qua việc Dâng ngày, Rước lễ, Thực hiện bó hoa thiêng, Tĩnh huấn, Chia sẻ Lời Chúa (NQ. 7).

3. Lời nguyện tắt.

Là những Lời tâm sự, trao đổi dâng lên Chúa.

Thí dụ: Lạy Chúa, con yêu mến Chúa. Lạy Chúa xin thương xót con. Lạy Chúa con cảm tạ Chúa.

Cha R. Voiliaume: Lời cầu nguyện thật đơn sơ, bằng Lời hay chỉ bằng một cái nhìn của tâm hồn và như thế bất kỳ ở đâu và khi nào, ơn Chúa luôn đến với chúng ta.

Tóm lại: Để thánh hóa đời sống hằng ngày, người HT có thể làm bất cứ ở đâu và lúc nào để thờ phượng Thiên Chúa.

Gặp gỡ Lời chúa.

Tôi biết, tôi đã tin vào ai. (2Tm. 1,12)

Xin giới thiệu với các bạn Huynh trưởng một phương pháp để gặp gỡ Lời Chúa rất hiệu nghiệm, nhưng đòi hỏi sự cố gắng và kiên trì. Phương pháp này do Đức Cha Alfred Ancel trình bày:

1. Khung cảnh: Thường vào buổi tối, trong một nơi yên tĩnh, trước khi ngủ.

2. Thời gian: -5-10 phút.

3. Diễn tiến: - Đọc một đoạn Tin Mừng (ngắn).

- Cầu nguyện xin Chúa Thánh Thần đến hướng dẫn để hiểu Lời Chúa vừa đọc.

- Kiểm điểm đời sống theo Tin Mừng:

+ Đoạn Tin Mừng vừa đọc cho tôi biết gì về

Chúa Giêsu?

+ Qua đoạn Tin Mừng này, Chúa muốn nhắc tôi điều gì về bản phận đối với Chúa, đối với người khác, đối với các em thiếu nhi và đối với chính mình?

- Sau khi nghe Lời Chúa, tôi phải quyết tâm điều gì?

4. Lượng giá phương pháp:

- Chúng ta cần biết Chúa Kitô là ai và sứ điệp của Ngài là gì?

- Mục đích là gặp được Chúa, nên không cần chú giải Kinh Thánh, cao điểm gặp gỡ là nói chuyện với Chúa.

- Không nên đặt nặng việc tìm bài học luân lý, nhưng cần lắng nghe tiếng Chúa.

những qui tắc GIÚP kiểm điểm

nhân đức mình đang tập.

Anh em hãy mặc lấy con người mới

(Êph. 4.24)

I. Thái độ cần có để kiểm điểm tật xấu: Trước hết hãy cầu xin Chúa Thánh Thần ơn soi sáng để chúng ta biết mình và can đảm để giúp mình dám nhìn nhận sự thật, và dám bày tỏ người phụ trách khi cần.

Con người thật của ta có ít tính tốt, trái lại có nhiều khuynh hướng và tập quán xấu. Muốn bỏ tính xấu, ta phải tập nhân đức đối lập. Thí dụ: hay nóng tính thì tập nhân đức hiền lành. Hay nhút nhát, phải tập nhân đức can đảm

Hãy liệt kê tính xấu mà bạn hay mắc phải, đồng thời kiểm nhân đức đối lập mà mình phải tập và nói cho người có trách nhiệm biết. Hãy yên tâm vì đây là một bí mật nghề nghiệp. Người có trách nhiệm có bổn phận phải giữ kín và họ sẽ cầu nguyện và hướng dẫn bạn.

Về phía mình, phải hết sức thành thật cởi mở, để người có trách nhiệm hướng dẫn đi đúng đường lối Chúa.

II. Làm sao khám phá được tật xấu.

Xin tạm đưa ra 3 cách giúp bạn khám phá ra tật xấu chi phối cuộc sống của mình.

+ Tìm hiểu các tật xấu cách chi tiết.

+ Năng ghi nhật ký về ưu điểm của mình mỗi ngày.

+ Bàn hỏi với người khôn ngoan và kinh nghiệm.

1- Tìm hiểu về tật xấu:

Bạn có thể khám phá tật xấu trong 3 lãnh vực, Thể lý, nhân bản và luân lý: Mỗi người đều có những cử chỉ thừa mà nhiều khi không để ý tới nhưng cũng cần phải bỏ đi. Có những người thích nói xấu người khác. Tật nói một ý hai, ba nghĩa. Thích nỏ , ăn mặc lố lăng (Có thể dựa vào Bảy mối tội đầu) để kiểm tra bản thân mình.

2- Ghi nhật ký về ưu khuyết điểm của mình, mỗi ngày nếu được có thể ghi những ưu khuyết điểm về cách ăn nết ở, cảm nghĩ của mình để khi đọc lại có thể khám phá ra mình thăng tiến đến đâu, nhưng phải ghi chép trung thực, đơn sơ, minh bạch.

3- Bàn hỏi với người khôn ngoan và kinh nghiệm.

Tục ngữ Việt nam có câu: Không thầy đố mày làm nên và Kinh thánh cũng dạy Mù đất mù được không ? (Lc. 6, 39)

Trong đời sống thiêng liêng, bạn cần chọn một người để hướng dẫn con đường thiêng liêng của bạn

III. Phương pháp bài trừ tật xấu.

Để tập được nhân đức cần thiết, tức nhân đức đối lập với tật xấu, bạn cần cố gắng tự luyện theo tiến trình sau đây, dĩ nhiên là trong bầu khí cầu nguyện. bạn có thể làm vào buổi sáng hay trưa, nhưng tốt nhất vào buổi tối trước khi đi ngủ, với 3 điểm sau:

1. Tiên liệu: Sáng thức dậy, cầu nguyện, xin Chúa giúp bạn thực tập được nhân đức.

2. Quyết tâm: Sau khi dâng ngày cho Chúa, và đặc biệt trong giờ tham dự Thánh lễ hay khi Rước lễ thiêng liêng, bạn xin Chúa giúp bạn từ bỏ nếp xấu chính và thực tập nhân đức cần thiết.

3. Kiểm điểm: Vào trưa hoặc buổi tối bạn nghĩ xem đã thực tập nhân đức thể nào? Nếu chưa được thì hãy kiểm điểm cho rõ là lúc nào? với ai? Vì lý do gì? Bạn xin Chúa tha thứ và quyết tâm sửa đổi. Nếu đã thực tập được phần nào nhân đức mà mình muốn tập thì hết lòng cảm ơn Chúa và tiếp tục thăng tiến.

Để giúp nhận thực rõ mức độ thực tập, bạn
hãy làm vào ban tối bằng các ký hiệu tương
đương theo bạn thích. Thi dụ cho thang điểm:
1: Tốt đẹp; 2: Tốt; 3: vừa; 4: xoàng; 5: xấu

Nhân đức cần tập	1	2	3	4	5
1. Can đảm					
2. Hiền lành					
3. Bác ái					
4. Vâng Lời					
5. Khiêm nhường					

Luyện tập nhân đức

tật xấu phải bỏ Nhân đức cần tập

Hằn thù:

- Hay thành kiến, bực tức người khác
- Hay nghĩ xấu hoặc làm hại người khác
- Hay xét đoán không dễ dàng tha thứ Bác ái:
- Yêu thương giúp đỡ người khác một cách chân thành , vô vị
Lợi, nghĩ tốt, nói hay, tha thứ

Kiêu căng Tự ái:

- Luôn cho mình tài giỏi, xuất sắc, quan trọng.
- Hay phô trương bên ngoài
- Thích được khen ngợi hoặc người khác chú ý.
- Thấy người khác hơn mình thường ghen tương , đạp đố
Khiêm nhường:

- Nhìn nhận thành quả đạt được, tài năng, hiểu biết là do Chúa ban.

- Không trách móc Thiên Chúa về các tai nạn, khổ đau

- Luôn biết quên mình, giúp đỡ người khác

Ham mê vật chất:

- Ham mê ăn uống

- Quá chú trọng về hình thức: ăn mặc, đi đứng, chải chuốt Tiết độ:

- Biết sử dụng của cải vật chất một cách hợp lý và điều độ,

- Ăn mặc chỉnh tề, trang nghiêm

Tư tưởng, xác thịt

- Ao ước hình ảnh xác thịt

- Cảm thấy thích thú khi nhìn thấy, nghe biết những chuyện không tốt Thanh khiết:

- Luôn hướng về Thiên Chúa trong tư tưởng, Lời nói, việc làm.

- Tiêu cực: xa lánh các dịp hiêm -nghèo như sách báo, sự vật và người xấu.

- Tích cực: cầu nguyện

GIEO VÀ GẶT

—

Hãy cẩn thận những gì bạn gieo hôm nay, nó sẽ

quyết định những gì bạn gặt vào ngày mai.

Nếu bạn gieo thành thật, bạn sẽ gặt lòng tin.

Nếu bạn gieo lòng tốt, bạn sẽ gặt thân thiện.

Nếu bạn gieo khiêm tốn, bạn sẽ gặt cao thượng.

Nếu bạn gieo kiên nhẫn, bạn sẽ gặt chiến thắng.

Nếu bạn gieo cân nhắc, bạn sẽ gặt hòa thuận.

Nếu bạn gieo chăm chỉ, bạn sẽ gặt thành công.

Nếu bạn gieo tha thứ, bạn sẽ gặt hoà giải.

Nếu bạn gieo cởi mở, bạn sẽ gặt thân mật.

Nếu bạn gieo chịu đựng, bạn sẽ gặt cộng tác.

Nếu bạn gieo niềm tin, bạn sẽ gặt phép mầu.
Nhưng.
Nếu bạn gieo dối trá, bạn sẽ gặt ngờ vực.

Nếu bạn gieo ích kỷ, bạn sẽ gặt cô đơn.
Nếu bạn gieo kiêu hãnh, bạn sẽ gặt hủy diệt.
Nếu bạn gieo đố kỵ, bạn sẽ gặt phiền muộn.
Nếu bạn gieo lừa dối, bạn sẽ gặt mù mẫm.
Nếu bạn gieo cay đắng, bạn sẽ gặt tổn hại.
Nếu bạn gieo tâm phào, bạn sẽ gặt kẻ thù.
Nếu bạn gieo lo lắng, bạn sẽ gặt âu lo.
Nếu bạn gieo tội lỗi, bạn sẽ gặt tội lỗi
(st.)

Mục lục	
Lời giới thiệu	01
Lời tâm tình	02
LINH ĐẠO	03
CHƯƠNG I: Yêu mến Chúa Kitô	05
CHƯƠNG II: Gắn bó với Giáo Hội	12
CHƯƠNG III: Thăng Tiến Con Người	19
Luật đời sống	25
Hãy làm các việc tầm thường một cách	
Phi thường	29
Gặp gỡ Lời chúa	34
Những qui tắc giúp kiểm điểm	35
nhân đức cần tập	38
gieo và gặt (Suy tư cho cuộc sống)	39
mục lục	40